

Bản án số: 100/2021/HS-ST
Ngày 17 – 6 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Huỳnh Sinh
2. Ông Trần Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Minh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Võ Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê T, sinh năm 1992 tại Ninh Thuận

Nơi cư trú: Khu phố X, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ văn hóa (học vấn): 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê M, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; Có vợ Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1995 và có 02 con (lớn nhất sinh năm 2014 và nhỏ nhất sinh năm 2017)

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 12/3/2021, bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

Bị hại:

1. Ông Tạ Quốc H, sinh năm 1984. Trú tại: Khu phố Y, phường PH, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt)
2. Ông Trần Quốc C, sinh năm 1984. Trú tại: Khu phố Z, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 04/01/2021, Lê T đi bộ đến quán nhậu ở lô số 46, siêu thị Coopmart Thanh Hà, thuộc khu phố Y, phường PH, thành phố P nhìn thấy 01 xe máy hiện Cub Ally, màu đen, biển số 85AA-028.18 của anh Tạ Quốc H (*sinh năm 1984, ở khu phố Y, phường PH, thành phố P*) đang dựng ở trước quán, chìa khóa cắm trên xe, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe để sử dụng. T đi đến ngồi lên xe, bật chìa khóa khởi động máy và điều khiển xe đi theo hướng 21/8 lên huyện N. Khi đến tiệm tạp hóa Khánh Tuyết, ở khu phố Z, phường Đ, thành phố P, T đi vào mua thuốc lá. Tại đây, T nhìn thấy trên quầy tính tiền có 01 điện thoại di động hiệu Nokia, bàn phím, màu đen của anh Trần Quốc C (*sinh năm 1984, ở khu phố Z, phường Đ, thành phố P*) không có người trông coi, T nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại để sử dụng nên lấy bỏ vào trong ngăn đựng đồ của xe máy và đi theo hướng lên huyện N. Do xe hết xăng không chạy được nên T vứt xe bên lề đường rồi tiếp tục đi bộ hướng lên N. Khi đi đến trước một quán Cafe (không tên) thuộc thôn NH, xã S, huyện N, T nhìn thấy 01 xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 85R9-5978 của chị Ngô Thị Bích P (*sinh năm 1986, ở thôn L, xã NS, huyện N*) đang dựng ở trước quán, chìa khóa cắm trên xe, T đi đến, bật chìa khóa, nổ máy điều khiển xe chạy đi thì bị chị P phát hiện, tri hô người dân đuổi theo bắt giữ T và giao cho Công an huyện N. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 19/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm kết luận: giá trị của 01 xe mô tô nhãn hiệu Cub Ally, màu đen, biển số 85AA-028.18 vào thời điểm bị mất trộm là 16.110.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11 ngày 28/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm kết luận: giá trị của 01 điện thoại di động, màu đen, hiệu Nokia, loại bàn phím vào thời điểm bị mất trộm là 360.000 đồng.

Cáo trạng số: 87/CT – VKSPR ngày 11/5/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Lê T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thành phố Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê T từ 09 tháng – 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì nên không xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Không.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào sáng ngày 04/01/2021, tại quán nhậu ở lô số 46, siêu thị Coopmart Thanh Hà, thuộc khu phố Y, phường PH, thành phố P, Lê T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Cub Ally, màu đen, biển số 85AA-028.18 trị giá 16.110.000^d của anh Tạ Quốc H. Trên đường lấy xe máy của anh H chạy đi, T tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím, màu đen trị giá 360.000^d của anh Trần Quốc C. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 16.470.000^d (*Mười sáu triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi và trao trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Cub Ally, màu đen, biển số 85AA-028.18 cho anh Tạ Quốc H; trả lại 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím, màu đen trị giá 360.000^d cho anh Trần Quốc C. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với 01 Chứng minh nhân dân mang tên Lê T; 01 đăng ký xe mang tên Phạm Ngọc Tr; 01 ví da nam, màu đen bên trong có 55.000^d; quá trình điều tra xác định những tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Lê T là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Lê T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê T phải chịu 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND TP. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đường Nguyễn Thanh Thảo

